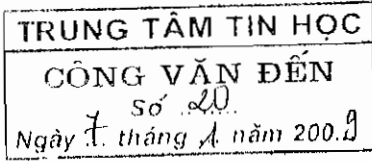


BỘ NỘI VỤ

Số: 08 /QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2009



QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là tổ chức của Bộ Nội vụ có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về công tác hợp tác quốc tế thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp Bộ trưởng:

a) Xây dựng trình các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác quốc tế thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo sự phân công của Bộ trưởng;

b) Xây dựng kế hoạch dài hạn, hàng năm và các chương trình, dự án hợp tác quốc tế thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

c) Quản lý thống nhất các hoạt động hợp tác quốc tế trong Bộ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và các cơ quan hữu quan khác của nhà nước tổ chức thực hiện các kế hoạch hợp tác quốc tế đã được phê duyệt; theo dõi, thẩm định, tổng hợp, đánh giá và báo cáo trình Bộ trưởng xem xét, quyết định;

d) Trình Chính phủ xem xét quyết định về chủ trương, biện pháp mở rộng quan hệ với nước ngoài và các tổ chức quốc tế; đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt hoặc gia nhập và biện pháp bảo đảm thực hiện điều ước quốc tế khi Bộ Nội

vụ được nhân danh Nhà nước hoặc nhân danh Chính phủ có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

d) Tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế theo uỷ quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tổ chức thực hiện điều ước quốc tế mà phía Việt Nam là thành viên trong phạm vi các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; ký kết và tổ chức thực hiện các thoả thuận quốc tế nhân danh Bộ Nội vụ theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định việc tham gia các tổ chức quốc tế theo sự phân công của Chính phủ;

g) Tổ chức thực hiện chủ trương, biện pháp mở rộng hợp tác quốc tế đã được Chính phủ phê duyệt;

h) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ của Bộ; xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế quản lý chương trình, dự án có nguồn tài trợ nước ngoài; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức tài trợ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị, xây dựng, thẩm định, đàm phán, đề xuất đơn vị thực hiện; tổ chức kiểm tra các chương trình, dự án quốc tế tài trợ thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

i) Quản lý và điều phối các hoạt động hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực cải cách hành chính. Làm đầu mối phối hợp các hoạt động hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực cải cách hành chính. Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng các chương trình, dự án, hoạt động hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực cải cách hành chính, tham gia thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và theo dõi, đánh giá việc thực hiện;

k) Cấp phép hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

l) Chủ trì, đầu mối, phối hợp và tham gia các hoạt động hợp tác ASEAN về lĩnh vực công vụ;

2. Trình Bộ trưởng ý kiến thẩm định về việc các bộ, ngành, địa phương ký kết các điều ước quốc tế và các thoả thuận quốc tế có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch hợp tác quốc tế của Bộ Nội vụ, công tác tổ chức đoàn ra, đoàn vào theo ngân sách nhà nước đã được Bộ trưởng quyết định hoặc phê duyệt kế hoạch. Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định việc sử dụng ngân sách nhà nước cho công tác hợp tác quốc tế của Bộ.

4. Phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ để tham mưu cho Lãnh đạo Bộ việc cử cán bộ, công chức của Bộ đi nước ngoài. Phối hợp với các cơ quan nhà nước và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện các quy chế, chế độ hội nghị, hội thảo quốc tế, tiếp khách nước ngoài, nghi lễ, lễ tân đối ngoại theo quy định.

5. Làm thường trực giúp việc Ban Điều hành và phối hợp các dự án thuộc Bộ.

6. Tổ chức và tổng hợp tình hình hội nghị, hội thảo quốc tế:

a) Xây dựng các văn bản trình Bộ trưởng ban hành để hướng dẫn các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

b) Tổng hợp tình hình hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế của các cơ quan Trung ương và địa phương liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức nước ngoài tổ chức các Hội nghị, Hội thảo quốc tế và các hoạt động hợp tác quốc tế khác trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

d) Trình Bộ trưởng ý kiến thẩm định các nội dung về tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế của các Bộ, ngành và địa phương về các vấn đề thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ.

7. Chủ trì và phối hợp với các Vụ chức năng của Bộ trong hoạt động của Trung tâm nguồn ASEAN về quản lý công chức.

8. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ và Vụ. Thực hiện công tác thống kê tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về lĩnh vực hợp tác quốc tế và phối hợp với Trung tâm Thông tin ứng dụng công nghệ tin học vào quản lý, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ sự lãnh đạo và quản lý của Bộ

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức và chế độ làm việc của Vụ

1. Vụ có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 và có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Vụ và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ hoạt động của Vụ;

b) Phân công nhiệm vụ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Vụ trưởng và công chức trong Vụ;

c) Ký thừa lệnh Bộ trưởng để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ và yêu cầu các cơ quan, tổ chức và địa phương cung cấp thông tin về dự án cải cách hành chính và hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cải cách hành chính;

d) Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo quy chế làm việc của Bộ;

d) Phối hợp với các tổ chức trong Bộ, các cơ quan liên quan trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ;

e) Quyết định các nội dung báo cáo, sơ kết, tổng kết, kiến nghị với Bộ trưởng các chủ trương giải pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Vụ;

g) Tổ chức thực hiện các quy chế của Bộ; quản lý công chức và tài sản được giao theo phân cấp của Bộ.

3. Phó Vụ trưởng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và giúp Vụ trưởng phụ trách về một hoặc một số mặt công tác theo phân công của Vụ trưởng; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

4. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về thực hiện những nhiệm vụ đó.

5. Vụ làm việc theo chế độ chuyên viên kết hợp với chế độ thủ trưởng; trong trường hợp lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng, chuyên viên thì Phó Vụ trưởng, chuyên viên có trách nhiệm thi hành ý kiến của lãnh đạo Bộ và sau đó báo cáo kịp thời với Vụ trưởng.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 47/2003/QĐ-BNV ngày 18/8/2003 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Hợp tác Quốc tế.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Thủ trưởng và công chức các tổ chức có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu VT, TCCB.



Trần Văn Tuấn